

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
TUYỂN SINH LIÊN THÔNG TỪ CAO ĐẲNG LÊN ĐẠI HỌC**

1. Tên môn thi: Cơ sở chăn nuôi

- Số tiết ôn tập: 20 tiết.

2. Đơn vị phụ trách môn thi

- Bộ môn: Chăn nuôi.

- Khoa: Nông nghiệp & Sinh học ứng dụng.

3. Mục tiêu của môn thi

Môn thi Cơ sở chăn nuôi gồm có 2 phần là Sinh lý và Dinh dưỡng động vật.

3.1. Kiến thức

- 3.1.1. Chức năng sinh lý của từng cơ quan trong cơ thể, mối quan hệ giữa chúng trong một cơ thể thống nhất và sự tác động của điều kiện ngoại cảnh môi trường.
- 3.1.2. Chức năng của máu, tuần hoàn, tiêu hóa, nội tiết sinh dục, tăng trưởng và sinh sản. Tất cả các hoạt động được điều hòa bởi hệ thần kinh và nội tiết theo cơ chế thần kinh - thể dịch.
- 3.1.3. Giúp người học có kiến thức căn bản về thành phần hóa học của thức ăn như protein, carbohydrate và lipid.
- 3.1.4. Nắm vững các nguyên lý phân tích thức ăn, tính toán giá trị dinh dưỡng của khẩu phần ăn.

3.2. Kỹ năng

- 3.2.1. Có khả năng chuyên môn để nhận xét, đánh giá tình trạng sinh lý bình thường, sự tăng trưởng phát triển và sinh sản của các đối tượng chăn nuôi.
- 3.2.2. Vận dụng tốt kiến thức sinh lý và dinh dưỡng kết hợp với kỹ năng khác trong chuyên ngành để phát triển ngành chăn nuôi.
- 3.2.3. Giải quyết và ứng dụng những tiến bộ khoa học về sinh lý dinh dưỡng trong hệ thống chăn nuôi thú y phù hợp trong điều kiện của Việt Nam.
- 3.2.4. Đủ khả năng để sống và làm việc trong tập thể, tổ chức, cộng đồng.

4. Mô tả tóm tắt nội dung môn thi

- Nội dung môn thi bao gồm ý nghĩa, tầm quan trọng của sinh lý học trong ngành, chức năng và cơ chế điều hòa hoạt động của máu, tim và hệ mạch, tiêu hóa, nội tiết, sinh lý sinh sản ở các giống gia súc, gia cầm.
- Môn thi phần Sinh lý động vật gồm có 5 chương, trong mỗi chương được trình bày chức năng cơ bản, cơ chế hoạt động, mối quan hệ và tác động giữa các cơ quan

trong cơ thể và môi trường sống và phân ứng dụng kiến thức trong thực tế sản xuất của ngành Chăn nuôi - Thú y.

- Nội dung thi phần dinh dưỡng gồm cấu tạo hóa học của thức ăn bao gồm các dưỡng chất như nước, protein, chất béo, carbohydrate.

- Phương pháp xác định thành phần dưỡng chất của thức ăn. Sự tiêu hóa thức ăn ở gia súc không nhai lại và sự tiêu hóa thức ăn ở gia súc nhai lại.

5. Cấu trúc nội dung môn thi

5.1. Phần sinh lý

Chương 1. Giới thiệu sinh lý gia súc - Sinh lý máu

- 1.1. Ứng dụng sinh lý học trong Chăn nuôi - Thú y
- 1.2. Sinh lý máu - Chức năng của máu
- 1.3. Tính chất của máu - Thành phần của máu
- 1.4. Sự đông huyết - Các nhóm máu

Chương 2. Sinh lý tuần hoàn

- 2.1. Sinh lý của tim - Đặc tính sinh lý của cơ tim
- 2.2. Sinh lý của hệ mạch
- 2.3. Sự điều hòa hoạt động của tim và hệ mạch

Chương 3. Sinh lý tiêu hoá - Hấp thu

- 3.1. Tiêu hóa ở động vật dạ dày đơn và gia cầm
- 3.2. Tiêu hóa ở gia súc nhai lại
- 3.3. Sự hấp thu các dưỡng chất

Chương 4. Sinh lý nội tiết

- 4.1. Chức năng sinh lý của tuyến não thùy
- 4.2. Chức năng sinh lý của tuyến giáp trạng
- 4.3. Chức năng sinh lý của tuyến phó giáp trạng
- 4.4. Chức năng sinh lý của tuyến vỏ thượng thận và tủy thượng thận
- 4.5. Chức năng sinh lý của tuyến tụy tạng

Chương 5. Sinh lý sinh sản

- 5.1. Sinh lý sinh sản ở gia súc đực
- 5.2. Sinh lý sinh sản của gia súc cái
- 5.3. Sự có mang và đẻ ở gia súc
- 5.4. Sinh lý tiết sữa

5.2. Phần dinh dưỡng:

Chương 1. Thành phần hóa học của thức ăn và cơ thể động vật

1.1 So sánh thành phần hóa học của thức ăn và cơ thể động vật

1.2 Qui trình phân tích thức ăn

Chương 2. Nước: chức năng và nhu cầu

2.1 Chức năng của nước

2.2 Nguồn cung cấp nước cho cơ thể

2.3 Sự bài thải nước của cơ thể

2.4 Ảnh hưởng của sự thiếu nước

2.5 Chất lượng nước

2.6 Nhu cầu nước

Chương 3. Sự tiêu hóa và hấp thu carbohydrate

3.1 Phân loại carbohydrate

3.2. Sự tiêu hóa hấp thu carbohydrate trên thú không nhai lại

3.3 Sự tiêu hóa hấp thu carbohydrate trên thú nhai lại

3.4 Vai trò và chức năng của carbohydrate đối với động vật

Chương 4. Sự tiêu hóa và hấp thu lipid

4.1 Phân loại lipid

4.2. Sự tiêu hóa hấp thu lipid trên thú không nhai lại

4.3 Sự tiêu hóa hấp thu lipid trên thú nhai lại

4.4 Vai trò và chức năng của lipid đối với động vật

Chương 5. Sự tiêu hóa và hấp thu protein

5.1 Phân loại protein

5.2. Sự tiêu hóa hấp thu protein trên thú không nhai lại

5.3 Sự tiêu hóa hấp thu protein trên thú nhai lại

5.4 Vai trò và chức năng của protein đối với động vật

6. Phương pháp giảng dạy

- Giảng bài bằng phương pháp trực quan, trình bày Powerpoint, nêu tình huống, trả lời thắc mắc thực tế, nhận xét và đánh giá các vấn đề nêu ra với sinh viên.

- Phương tiện giảng dạy: bảng viết, computer, projector.

7. Nhiệm vụ của người học

Người học phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Cần phải đọc trước nội dung môn thi trong tài liệu học tập, nắm vững nội dung được giảng dạy ở lớp.

- Nghiên cứu thêm tài liệu có liên quan đến nội dung môn thi.

8. Đánh giá kết quả thi của người học

8.1. Hình thức thi

Môn thi được đánh giá bằng hình thức tự luận và trắc nghiệm. Phần Sinh lý sẽ ra đề thi tự luận (45 phút) và phần Dinh dưỡng sẽ ra đề thi trắc nghiệm (45 phút).

8.2. Cách chấm điểm

- Đối với phần thi tự luận, điểm thi được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), lấy đến 0,25; không quy tròn điểm. Đối với phần thi trắc nghiệm, chấm theo thang điểm 10, làm tròn đến 0,25 điểm cho từng bài thi.

- Phần Sinh lý 5 điểm và phần Dinh dưỡng 5 điểm.

8.3. Điều kiện xét tuyển

Môn thi đạt từ 5 điểm trở lên.

9. Tài liệu học tập

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Sinh lý gia súc – gia cầm/Nguyễn Thị Kim Đông, Nguyễn Văn Thu.- Nhà xuất bản Nông nghiệp, TP Hồ Chí Minh, 2009.- 199 tr. ; minh họa, 27 - Năm xuất bản ngoài bì: 2009.- 636.0892/Đ455	NN.012993, NN.012996, MOL.053843, MOL.053844, MON.031226, MON.031227
[2] Giáo trình dinh dưỡng gia súc/Nguyễn Nhật Xuân Dung, Lưu Hữu Mạnh, Võ Ái Quốc.- Cần Thơ: Nxb. Đại học Cần Thơ, 2013.- 224 tr.; minh họa, 24 cm.- 636.085/D513	NN.016383, NN.0163836, MOL.072530, MOL.072531, MON.049235, MON.049236

Cần Thơ, ngày 24 tháng 11 năm 2015

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA
Lê Văn Hòa (Đã ký)

TRƯỞNG BỘ MÔN
Đỗ Võ Anh Khoa (Đã ký)